

Ngày 30/09/2025	8,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.3%	-29.2%	-11.5%

	Q3/25	
ROE	9.1%	+/- YoY ▲ 26.2%

	Q3/25		
DT thuần	5.83	QoQ	YoY
		▼ 0.53 ▼ 8.4%	▼ 2.03 ▼ 25.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	17.0	YoY
		▼ 9.70 ▼ 36.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	4.68	QoQ	YoY
		▲ 0.89 ▲ 23.4%	▲ 1.23 ▲ 35.5%
	tỷ VNĐ		

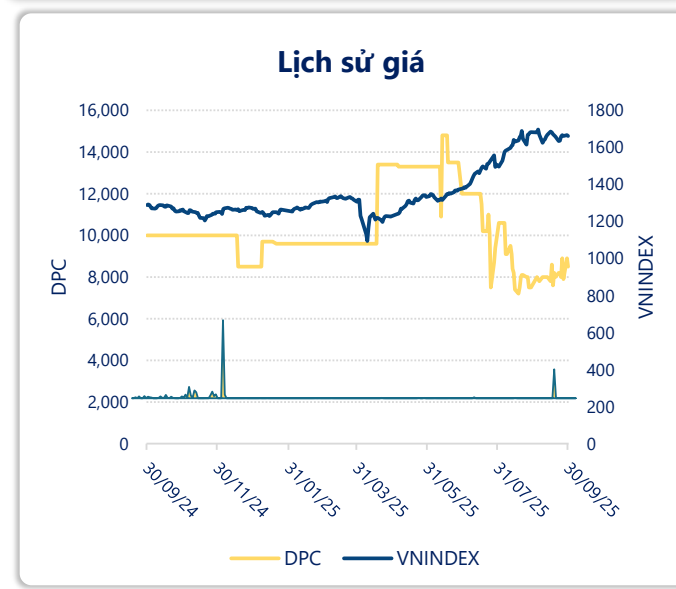
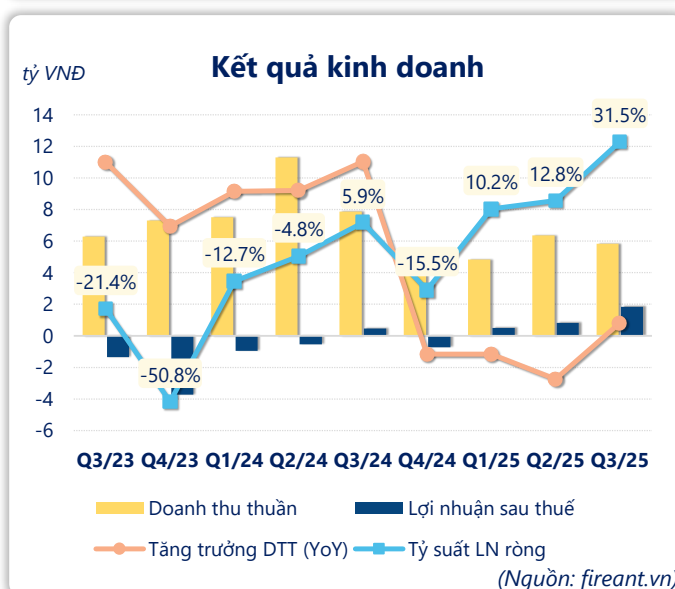
	9T 2025	
LN gộp	11.4	YoY
		▲ 3.03 ▲ 36.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	2.29	QoQ	YoY
		▲ 1.27 ▲ 125%	▲ 1.83 ▲ 398%
	tỷ VNĐ		

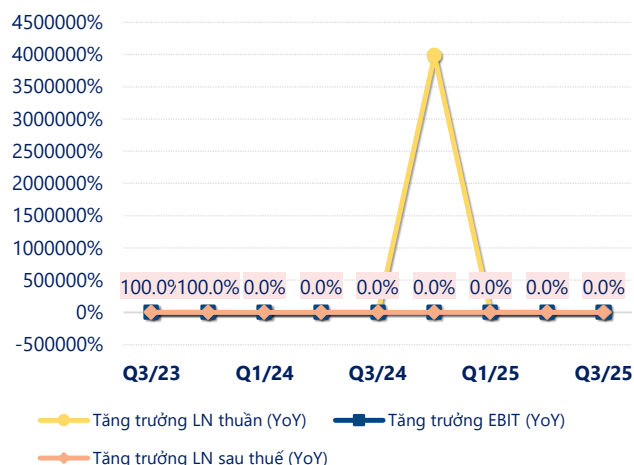
	9T 2025	
LN thuần	3.93	YoY
		▲ 5.04 ▲ 453%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	1.83	QoQ	YoY
		▲ 1.01 ▲ 124%	▲ 1.37 ▲ 299%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	3.14	YoY
		▲ 4.18 ▲ 404%
	tỷ VNĐ	

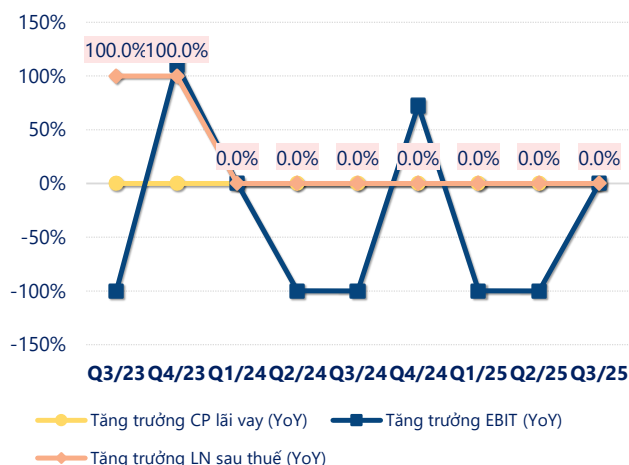


Tăng trưởng lợi nhuận



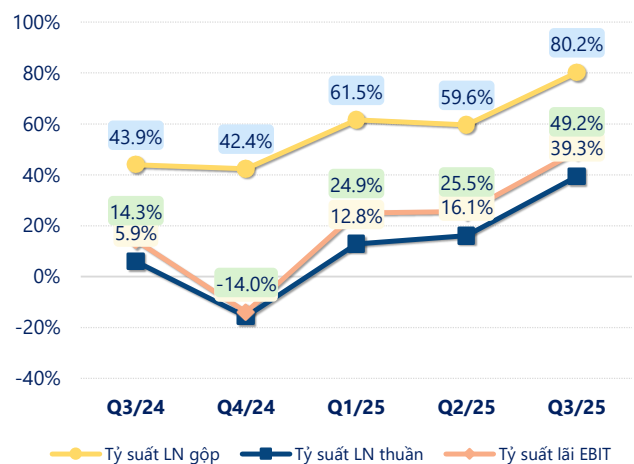
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



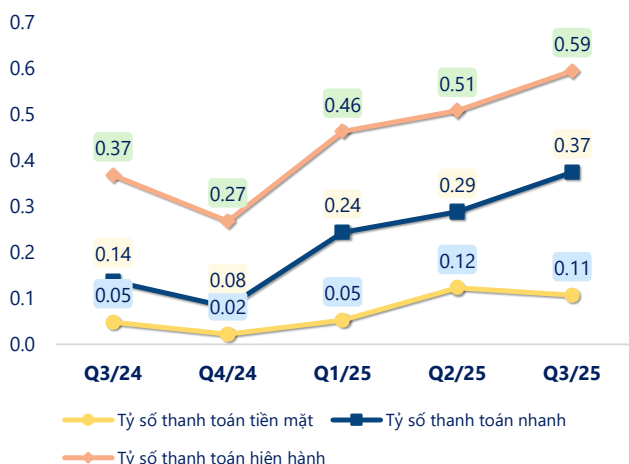
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



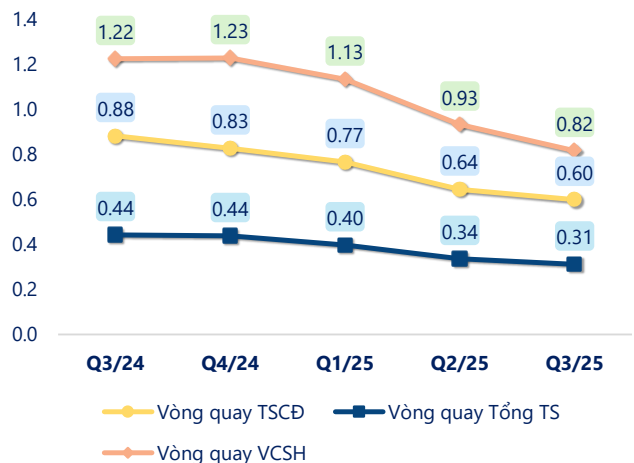
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



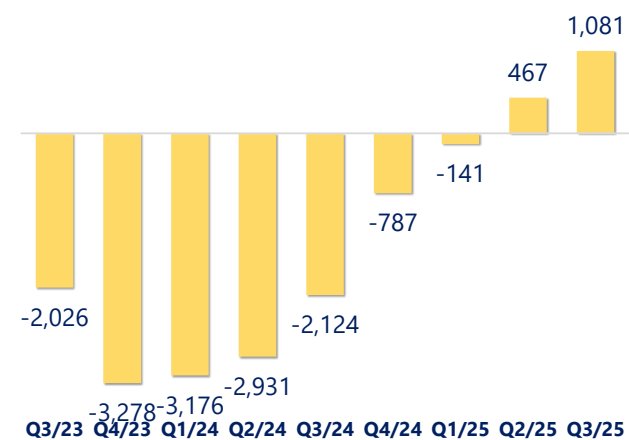
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	5.83	7.86	-25.9%	17.0	26.7	-36.2%
Giá vốn hàng bán	1.15	4.41	-73.9%	5.58	18.3	-69.5%
Lợi nhuận gộp	4.68	3.45	35.5%	11.4	8.37	36.7%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.01	-69.4%
Chi phí TC	0.61	0.78	-22.4%	1.92	2.40	-19.7%
Chi phí lãi vay	0.57	0.66	-13.2%	1.76	2.03	-13.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.11	1.46	-23.8%	3.61	4.62	-21.8%
Chi phí QLDN	0.67	0.76	-12.3%	1.97	2.47	-20.1%
LN thuần từ HĐKD	2.29	0.46	398%	3.93	-1.11	453%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0.00	0.08	-100%
LN trước thuế	2.29	0.46	398%	3.93	-1.04	480%
Lợi nhuận sau thuế	1.83	0.46	299%	3.14	-1.04	404%
LNST của CĐ cty mẹ	1.83	0.46	299%	3.14	-1.04	404%

(Nguồn: fireant.vn)

